UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT
Số: 619 /QĐ - CĐĐL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Lâm Đồng, ngày 30 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
V/v thành lập và biên chế các lớp trình độ Trung cấp khóa 4 (khóa học 2026 – 2028) của Trường Cao đẳng Đà Lạt

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 10 tháng 10 năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 23/2023/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Đà Lạt;

Căn cứ Quyết định số 845/QĐ-CĐĐL ngày 31/12/2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Đà Lạt về việc điều chỉnh Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Đà Lạt;

Căn cứ Quyết định số 488/QĐ-CĐĐL về việc ban hành Quy chế tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng khối Giáo dục nghề nghiệp theo phương thức tích lũy tín chỉ của Trường Cao đẳng Đà Lạt;

Căn cứ kế hoạch đào tạo năm học 2026 - 2027 của Trường Cao đẳng Đà Lạt;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo trường Cao đẳng Đà Lạt.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay thành lập và biên chế các lớp hệ Trung cấp khóa 4 (khóa học 2026 – 2028) của Trường Cao đẳng Đà Lạt như sau:

TT	Tên lớp	Số sinh viên	Thời gian đào tạo (năm)
1	TC BTSCOTK4A	30	2
2	TC CNOT K4A	35	2
3	TC CNOT K4B	35	2
4	TC CNSH K4	22	2
5	TC CNSOT K4	31	2

6	TC CNTT (UDPM) K4A	26	2
7	TC CNTT (UDPM) K4B	26	2
8	TC ĐCN K4	45	2
9	TC KTCBMA K4A	37	2
10	TC KTCBMA K4B	39	2
11	TC NVNHKS K4	35	2
12	TC KTDN K4	15	2
13	TC TA K4	29	2
14	TC QTKD K4	27	2
15	TC KTCBMA K4BL	30	2
16	TC DCN K4BL	25	2
17	TC BTSCOT K4BL	35	2
18	TC CNTT (UDPM) K4BL	35	2
19	TC CNTP K4BL	19	2
	TỔNG CỘNG	**576**	

(Có danh sách học sinh kèm theo quyết định)

Điều 2. Các học sinh có tên trong điều 1, tiến hành học theo chương trình, kế hoạch được duyệt.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký, các ông (bà) Trưởng các phòng, khoa, giáo viên chủ nhiệm và những học sinh có tên trong điều 1 căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG



Bùi Quang Sơn

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH
Biên chế lớp Trung cấp Bảo trì sửa chữa ô tô K4A

(Kèm theo Quyết định số 619/QĐ-CĐĐL ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Đà Lạt)

TT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	2622075	Trịnh Trường An	Nam	19/11/2011	Tỉnh Thanh Hóa
2	2622058	Hồ Trịnh Duy Anh	Nam	14/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
3	2622079	Phạm Chi Bảo	Nam	16/05/2011	Tỉnh Lâm Đồng
4	2622089	Trần Nguyễn Hoài Bảo	Nam	24/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
5	2622082	K' La Brang	Nam	16/04/2011	Tỉnh Lâm Đồng
6	2622086	Đặng Công Danh	Nam	18/6/2010	Tỉnh Lâm Đồng
7	2622092	Bùi Mạnh Dũng	Nam	12/07/2011	Tỉnh Thanh Hóa
8	2622044	Lương Anh Dương	Nam	24/7/2011	Tỉnh Quảng Bình
9	2622053	Trương Quốc Hùng	Nam	25/6/2011	Tỉnh Lâm Đồng
10	2622101	Bùi Tuấn Khang	Nam	16/01/2011	Tỉnh Phú Thọ
11	2622085	Dương Anh Khoa	Nam	16/11/2010	Tỉnh Lâm Đồng
12	2622071	Đinh An Khương	Nam	28/05/2011	Tỉnh Lâm Đồng
13	2622081	Nguyễn Trung Kiên	Nam	27/07/2011	Tỉnh Lâm Đồng
14	2622062	Lương Anh Kiệt	Nam	30/03/2011	Tỉnh Đắk Lắk
15	2622047	Phạm Ngọc Lân	Nam	05/11/2011	Tỉnh Thái Bình
16	2622057	Phạm Doãn Mạnh	Nam	15/01/2011	Tỉnh Đắk Lắk
17	2622061	Trần Thành Nam	Nam	08/12/2011	Tỉnh Lâm Đồng

18	2622060	Nguyễn Huỳnh Duy Nghĩa	Nam	14/5/2011	Tỉnh An Giang
19	2622063	Nguyễn Trần Bảo Phúc	Nam	22/08/2011	Tỉnh Lâm Đồng
20	2622090	Lương Minh Quân	Nam	23/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
21	2622065	Nguyễn Ngọc Trường Sơn	Nam	11/05/2011	Tỉnh Lâm Đồng
22	2622093	Lơ Mu Ha Min Su	Nam	23/12/2011	Tỉnh Lâm Đồng
23	2622084	Rmah K' Thin	Nam	02/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
24	2622076	Hà Gia Thịnh	Nam	07/12/2011	Tỉnh Khánh Hoà
25	2622094	KLong Ha Thòm	Nam	22/2/2011	Tỉnh Lâm Đồng
26	2622073	Nguyễn Văn Thông	Nam	28/09/2011	Tỉnh Lâm Đồng
27	2622095	Liêng Hoát Ha Toàn	Nam	19/05/2010	Tỉnh Lâm Đồng
28	2622099	Hoàng Ngọc Tú	Nam	19/2/2011	Tỉnh Lâm Đồng
29	2622055	Trần Trọng Tuấn	Nam	10/7/2011	Tỉnh Lâm Đồng
30	2622098	Nguyễn Thanh Tùng	Nam	04/01/2011	Tỉnh Lâm Đồng

Danh sách này có 30 học sinh./.

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH
Biên chế lớp Trung cấp Công nghệ ô tô K4A

(Kèm theo Quyết định số 619/QĐ-CĐĐL ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Đà Lạt)

TT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	2620029	Đặng Thái Anh	Nam	26/3/2011	Tỉnh Đắk Lắk
2	2620122	Vũ Phan Gia Bảo	Nam	21/8/2011	Tỉnh Lâm Đồng
3	2620127	Nguyễn Phạm Quốc Bảo	Nam	04/9/2011	Tỉnh Lâm Đồng
4	2620130	Hoàng Gia Bảo	Nam	29/09/2011	Tỉnh Lâm Đồng
5	2620152	Nguyễn Trần Duy Bảo	Nam	24/8/1991	Tỉnh Lâm Đồng
6	2620138	Tou West Mơ Num Huy Du	Nam	26/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
7	2620064	Nguyễn Đức Duy	Nam	01/02/2010	Tỉnh Lâm Đồng
8	2620111	Hoàng Huy Hiệp	Nam	7/04/2011	Tỉnh Đăk Nông
9	2620129	Tòng Chung Hiếu	Nam	16/10/2011	Tỉnh Sơn La
10	2620137	Ro Da Hoàng	Nam	14/01/2011	Tỉnh Lâm Đồng
11	2620072	Lê Phan Thanh Hưng	Nam	31/03/2011	Tỉnh Lâm Đồng
12	2620131	Vy Ngọc Khánh Huy	Nam	06/12/2011	Tỉnh Lâm Đồng
13	2620067	Phan Nguyên Khang	Nam	25/06/2011	Tỉnh Lâm Đồng
14	2620078	Lê Bảo Khang	Nam	19/04/2011	Tỉnh Lâm Đồng
15	2620096	Lơ Mu Ha Khang	Nam	19/9/2011	Tỉnh Lâm Đồng
16	2620114	Đinh Quốc Khang	Nam	26/01/2011	Tỉnh Lâm Đồng

17	2620056	Trần Thế Anh Khoa	Nam	05/01/2011	Tỉnh Lâm Đồng
18	2620109	Đặng Phước Đăng Khoa	Nam	25/9/2011	Tỉnh Nghệ An
19	2620128	Trần Vũ Minh Kiệt	Nam	29/03/2008	Tỉnh Bình Thuận
20	2620104	Đỗ Hoàng Long	Nam	07/05/2010	Tỉnh Lâm Đồng
21	2620124	Bon Dơng Kỳ Nam	Nam	16/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
22	2620117	Phan Trần Nhật Nguyên	Nam	14/06/2011	Tỉnh Lâm Đồng
23	2620112	Trần Lê Minh Nhật	Nam	29/05/2010	Tỉnh Lâm Đồng
24	2620091	Đặng Thái Phong	Nam	19/07/2008	Tỉnh Lâm Đồng
25	2620068	Nguyễn Hoàng Thiên Phúc	Nam	12/08/2011	Tỉnh Lâm Đồng
26	2620050	Ha Quốc	Nam	05/7/2011	Tỉnh Lâm Đồng
27	2620135	Dơng Gur Ha Thân	Nam	10/09/2011	Tỉnh Lâm Đồng
28	2620108	Hồ Văn Thành	Nam	11/01/2008	Tỉnh Lâm Đồng
29	2620118	Nguyễn Trọng Tiến	Nam	24/10/2026	TP. Hồ Chí Minh
30	2620121	Trần Luyện Ngọc Trung	Nam	22/5/2011	Tỉnh Thanh Hóa
31	2620125	Bùi Đức Trung	Nam	04/06/2009	Tỉnh Lâm Đồng
32	2620134	Phan Anh Tuấn	Nam	17/12/2011	Tỉnh Bình Phước
33	2620046	Cil K' Nô Uy	Nam	23/01/2010	Tỉnh Lâm Đồng
34	2620045	Võ Thành Vinh	Nam	05/10/2008	Tỉnh Ninh Thuận
35	2620115	Nguyễn Thanh Vỹ	Nam	09/01/2011	Tỉnh Quảng Ngãi

Danh sách này có 35 học sinh./.

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH
Biên chế lớp Trung cấp Công nghệ ô tô K4B

(Kèm theo Quyết định số 619/QĐ-CĐĐL ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Đà Lạt)

TT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	2620126	Võ Thế Hải Anh	Nam	01/10/2011	Tỉnh Bình Dương
2	2620083	Lê Hoàng Gia Bảo	Nam	12/6/2011	Tỉnh Lâm Đồng
3	2620102	Vũ Huỳnh Gia Bảo	Nam	14/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
4	2620120	Nguyễn Nhật Hải Đăng	Nam	28/9/2011	Tỉnh Gia Lai
5	2620032	Trần Lê Quang Dương	Nam	09/02/2011	Tỉnh Lâm Đồng
6	2620105	Phan Xuân Khánh Duy	Nam	23/3/2011	Tỉnh Lâm Đồng
7	2620042	Nguyễn Trung Hiếu	Nam	12/9/2011	Tỉnh Lâm Đồng
8	2620052	Kơ Sã Ép Ra Him	Nam	30/9/2011	Tỉnh Lâm Đồng
9	2620103	Bùi Xuân Hùng	Nam	23/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
10	2620043	Nguyễn Ngọc Gia Huy	Nam	05/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
11	2620031	Cà Nguyên Khang	Nam	15/3/2011	Tỉnh Lâm Đồng
12	2620116	Huỳnh Thái Khang	Nam	26/11/2011	Tỉnh Bình Định
13	2620132	Nguyễn Ngọc Khang	Nam	10/10/2010	Tỉnh Lâm Đồng
14	2620133	Liêng Jrang Khang	Nam	02/02/2011	Tỉnh Lâm Đồng
15	2620150	Cil Thiên Khanh	Nam	19/08/2011	Tỉnh Lâm Đồng
16	2620097	Lơ Mu Ha Khánh	Nam	28/9/2011	Tỉnh Lâm Đồng

17	2620139	Lê Nguyễn Anh Khoa	Nam	29/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
18	2620077	Lê Nguyễn Anh Khôi	Nam	24/08/2011	Tỉnh Lâm Đồng
19	2620136	Cil Bon Ya - Ky	Nam	25/02/2011	Tỉnh Lâm Đồng
20	2620088	Nguyễn Đức Mạnh	Nam	01/12/2010	Tỉnh Thanh Hóa
21	2620141	Nguyễn Trí Nguyên	Nam	9/4/2011	Tỉnh Lâm Đồng
22	2620051	Lơ Mu Ha Nhã	Nam	25/9/2011	Tỉnh Lâm Đồng
23	2620123	Trương Gia Phát	Nam	15/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
24	2620080	Lại Nguyễn Hoàng Phúc	Nam	25/01/2011	Tỉnh Đăk Nông
25	2620110	Lê Minh Quân	Nam	29/7/2011	Tỉnh Hà Tĩnh
26	2620074	Ka Rania	Nữ	24/04/2011	Tỉnh Lâm Đồng
27	2620149	Nguyễn Hữu Tài	Nam	13/7/2011	Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
28	2620113	Phan Quốc Thắng	Nam	03/04/2011	Tỉnh Lâm Đồng
29	2620030	Dương Minh Thiện	Nam	29/08/2011	Tỉnh Lâm Đồng
30	2620107	Lê Minh Toàn	Nam	06/10/2011	Tỉnh Thừa Thiên-Huế
31	2620070	Phạm Thành Trung	Nam	30/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
32	2620119	Nguyễn Quang Trường	Nam	15/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
33	2620041	Đặng Minh Tùng	Nam	22/5/2011	Tỉnh Lâm Đồng
34	2620066	Lê Hoàng Vinh	Nam	25/07/2011	Tỉnh Lâm Đồng
35	2620106	Nguyễn Hồ Quốc Vương	Nam	21/9/2011	Tỉnh Lâm Đồng

Danh sách này có 35 học sinh./.

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH
Biên chế lớp Trung cấp Công nghệ sinh học K4

(Kèm theo Quyết định số 619/QĐ-CĐĐL ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Đà Lạt)

TT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	2660007	Phạm An Bình	Nữ	19/4/2011	Tỉnh Lâm Đồng
2	2661011	Nguyễn Trần Mạnh Duy	Nam	01/12/2011	Tỉnh Thái Bình
3	2663003	Lô Vỹ Kỳ Duyên	Nữ	20/07/2003	Tỉnh Lâm Đồng
4	2660017	Lê Quang Hưng	Nam	03/02/2011	Tỉnh Lâm Đồng
5	2660010	Nguyễn Quang Huy	Nam	19/9/2011	Tỉnh Nghệ An
6	2660013	Trần Thục Bảo Khanh	Nữ	05/07/2011	Tỉnh Lâm Đồng
7	2660001	Phạm Nguyễn Thiên Khánh	Nam	15/01/2011	Tỉnh Lâm Đồng
8	2661012	Cao Anh Kiệt	Nam	18/05/2008	Tỉnh Khánh Hoà
9	2661014	Lò Bảo Lâm	Nam	22/5/2011	Tỉnh Thanh Hóa
10	2660019	Nguyễn Ngọc Mai	Nữ	11/05/2005	Tỉnh Kiên Giang
11	2660016	Đinh Nguyên Minh	Nam	12/02/2005	Tỉnh Lào Cai
12	2660021	Trần Mỹ Yến Nhi	Nữ	16/6/2011	Tỉnh Lâm Đồng
13	2660023	Lê Ngọc Diễm Quỳnh	Nữ	10/10/2009	Tỉnh Lâm Đồng
14	2660005	Hà Lê Thanh Sơn	Nam	28/06/2011	Tỉnh Lâm Đồng
15	2660022	Hồ Duy Thắng	Nam	23/09/2008	TP. Hồ Chí Minh
16	2660015	Lê Võ Thiện Thanh	Nam	09/8/2011	Thành phố Cần Thơ
17	2660006	Lê Kim Thông	Nam	08/4/2011	Tỉnh Lâm Đồng

18	2660020	Nguyễn Ngọc Triệu	Nam	10/6/2009	Tỉnh Đồng Tháp
19	2660018	Võ Duy Tùng	Nam	25/05/2011	Tỉnh Lâm Đồng
20	2660004	Sô Thị Ngọc Tuyền	Nam	23/10/2010	Tỉnh Phú Yên
21	2660002	Huỳnh Trần Khánh Vân	Nữ	26/08/2011	Tỉnh Lâm Đồng
22	2661009	Lê Thanh Vân	Nữ	25/12/2010	Tỉnh Lâm Đồng

Danh sách này có 22 học sinh./.

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH
Biên chế lớp Trung cấp Công nghệ sơn ô tô K4

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-CĐĐL ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Đà Lạt)

TT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	2621158	Bùi Trịnh Thiên Ân	Nam	07/06/2011	Tỉnh Lâm Đồng
2	2621171	Trương Hoàng Anh	Nam	20/5/2011	Tỉnh Lâm Đồng
3	2621035	Thái Gia Bảo	Nam	18/01/2010	TP. Hồ Chí Minh
4	2621157	Nguyễn Thành Danh	Nam	22/05/2009	Tỉnh Lâm Đồng
5	2621100	Võ Thành Đạt	Nam	29/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
6	2621166	Trần Đức Đạt	Nam	10/8/2011	Tỉnh Nghệ An
7	2621151	Nguyễn Hồ Thiên Dũ	Nam	22/06/2011	Tỉnh Lâm Đồng
8	2621168	Trần Khánh Duy	Nam	23/10/2010	Tỉnh Hà Tĩnh
9	2621162	Ngô Phú Hải	Nam	29/11/2010	Tỉnh Lâm Đồng
10	2621169	Ngô Quang Hiếu	Nam	28/07/2011	Tỉnh Lâm Đồng
11	2621148	Lê Văn Thái Hòa	Nam	05/09/2011	Tỉnh Lâm Đồng
12	2621156	La Thái Hòa	Nam	20/08/2011	Tỉnh Lâm Đồng
13	2621069	Hoàng Gia Hưng	Nam	20/5/2010	Tỉnh Lâm Đồng
14	2621172	Trần Gia Hưng	Nam	23/6/2011	Tỉnh Lâm Đồng
15	2621163	Trịnh Hồ Đăng Huy	Nam	28/3/2011	Tỉnh Lâm Đồng
16	2621161	Hà Hoàng Vũ Khang	Nam	22/8/2011	Tỉnh Lâm Đồng
17	2621160	Dương Anh Khoa	Nam	28/01/2011	Tỉnh Lâm Đồng

18	2621153	Ngô Thái Thành Luân	Nam	29/7/2011	Tỉnh Lâm Đồng
19	2621154	Nguyễn Thanh Thiện Nhân	Nam	10/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
20	2621140	Nguyễn Minh Nhật	Nam	25/6/2011	Tỉnh Lâm Đồng
21	2621143	Hà Ngọc Huy Nhật	Nam	01/08/2011	Tỉnh Thanh Hóa
22	2621059	Tô Thuận Phong	Nam	21/01/2011	Tỉnh Lâm Đồng
23	2621167	Nguyễn Hồng Phúc	Nam	17/8/2007	Tỉnh Gia Lai
24	2621165	Nguyễn Khâm Quân	Nam	24/01/2011	Tỉnh Hà Tĩnh
25	2621155	K' Quyết	Nam	02/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
26	2621147	Liêng Hót A Rôn	Nam	10/04/2011	Tỉnh Lâm Đồng
27	2621145	Phạm Quốc Tấn	Nam	17/3/2011	Tỉnh Lâm Đồng
28	2621173	Bùi Văn Thọ	Nam	29/5/2011	Tỉnh Lâm Đồng
29	2621159	K' Jô Na Thoát	Nam	07/06/2011	Tỉnh Lâm Đồng
30	2621164	K' Đức Tĩnh	Nam	23/01/2011	Tỉnh Lâm Đồng
31	2621170	Huỳnh Minh Tú	Nam	08/04/2010	Tỉnh Lâm Đồng

Danh sách này có 31 học sinh./.

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH
Biên chế lớp Trung cấp Công nghệ thông tin (UDPM) K4A

(Kèm theo Quyết định số 619/QĐ-CĐĐL ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Đà Lạt)

TT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	2610110	Phạm Việt Anh	Nam	29/11/2011	Tỉnh Thanh Hóa
2	2610013	Diệp Nguyễn Lê Đoàn	Nam	11/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
3	2661016	Nguyễn Thanh Đức	Nam	20/8/2011	Tỉnh Lâm Đồng
4	2610094	Lê Đức Hoàng	Nam	17/10/2010	Tỉnh Đắk Lắk
5	2610109	Quang Trương Tuấn Hưng	Nam	03/03/2011	Tỉnh Lâm Đồng
6	2611006	Bùi Thị Mỹ Huyền	Nữ	09/09/2010	Tỉnh Lâm Đồng
7	2610106	Trần Gia Linh	Nữ	24/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
8	2630094	Vũ Dương Gia Long	Nam	05/04/2011	Tỉnh Bình Dương
9	2610005	Trần Văn Minh	Nam	06/06/2011	Tỉnh Hưng Yên
10	2610114	Trần Mạnh Nguyên	Nam	15/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
11	2610101	Lê Anh Minh Nhật	Nam	23/6/2011	Tỉnh Lâm Đồng
12	2610089	Đỗ Tuyết Nhi	Nữ	28/01/2011	Thành phố Hà Nội
13	2610018	Lê Hoàng Phát	Nam	15/3/2011	Tỉnh Lâm Đồng
14	2610016	Nguyễn Hoàng Phong	Nam	01/12/2011	Tỉnh Lâm Đồng
15	2610001	Nguyễn Hữu Phúc	Nam	06/04/2011	TP. Hồ Chí Minh
16	2610021	Nguyễn Anh Tài	Nam	26/05/2002	Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
17	2620146	Võ Khai Tâm	Nam	17/5/2011	Tỉnh Khánh Hoà

18	2610096	Hà Quốc Thái	Nam	22/01/2010	Tỉnh Đồng Nai
19	2611007	Bùi Nguyễn Hương Thanh	Nữ	21/11/2011	Tỉnh Bình Thuận
20	2610019	Nguyễn Ngọc Uyên Thư	Nữ	07/08/2011	Tỉnh Lâm Đồng
21	2610009	Võ Minh Triết	Nam	3/9/2010	Tỉnh Lâm Đồng
22	2610147	Võ Phạm Quang Trung	Nam	08/6/2009	Tỉnh Lâm Đồng
23	2610098	Vũ Văn Tú	Nam	21/5/2011	Tỉnh Lâm Đồng
24	2610095	Lò Anh Tuấn	Nam	27/02/2011	Tỉnh Lâm Đồng
25	2610112	Nguyễn Cil Thanh Vân	Nam	07/04/2010	Tỉnh Lâm Đồng
26	2610105	Lý Thiệu Vỹ	Nam	06/03/2011	Tỉnh Lâm Đồng

Danh sách này có 26 học sinh./.

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH
Biên chế lớp Trung cấp Công nghệ thông tin (UDPM) K4B

*(Kèm theo Quyết định số*619*/QĐ-CĐĐL ngày* 30*tháng 9 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Đà Lạt)*

TT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	2610103	Nguyễn Tấn Anh	Nam	08/12/2011	Tỉnh Gia Lai
2	2610100	Trần Gia Bảo	Nam	25/3/2011	Tỉnh Yên Bái
3	2610115	Phan Đình Chiến	Nam	14/12/2006	Tỉnh Lâm Đồng
4	2610111	Kơ Să An Dre	Nam	07/02/2011	Tỉnh Lâm Đồng
5	2610148	Nhữ Công Thành Đạt	Nam	01/05/2007	Tỉnh Lâm Đồng
6	2610108	Chế Hoàng Gia	Nam	22/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
7	2610090	Trần Đình Hiếu	Nam	03/06/2011	Tỉnh Lâm Đồng
8	2610092	Nguyễn Trọng Hiếu	Nam	20/12/2011	Tỉnh Quảng Bình
9	2610004	Nguyễn Sinh Hùng	Nam	30/12/2011	Tỉnh Lâm Đồng
10	2610012	Phan Lê Quốc Huy	Nam	10/01/2011	Tỉnh Lâm Đồng
11	2610003	Nguyễn Khang	Nam	23/07/2010	Tỉnh Lâm Đồng
12	2610014	Phạm Khang	Nam	25/03/2011	Tỉnh Lâm Đồng
13	2611011	Bùi Quốc Khánh	Nam	03/12/2010	Tỉnh Lâm Đồng
14	2610088	Nguyễn Văn Đăng Khoa	Nam	12/06/2011	Tỉnh Lâm Đồng
15	2610093	Phan Minh Hoàng Khôi	Nam	15/06/2011	Tỉnh Lâm Đồng
16	2610002	Trần Tấn Kiệt	Nam	23/7/2011	Tỉnh Lâm Đồng

17	2610091	Nguyễn Sỹ Bảo Nam	Nam	31/03/2011	Tỉnh Lâm Đồng
18	2610010	Phạm Lê Nguyễn	Nam	01/09/2011	Tỉnh Lâm Đồng
19	2610008	Nguyễn Hoàng Nhân	Nam	24/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
20	2610020	Phạm Gia Phong	Nam	17/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
21	2620087	Đậu Long Phụng	Nam	08/9/2011	Tỉnh Thanh Hóa
22	2610099	Huỳnh Minh Quân	Nam	26/6/2011	Tỉnh Lâm Đồng
23	2611017	Hồ Chính Quốc	Nam	20/12/2011	Tỉnh Đồng Nai
24	2610104	Đỗ Hữu Anh Tú	Nam	11/12/2010	Tỉnh Đồng Nai
25	2610097	Hà Anh Tuấn	Nam	03/01/2011	Tỉnh Lâm Đồng
26	2610107	Lê Văn Tấn Vàng	Nam	30/08/2011	Tỉnh Bến Tre

Danh sách này có 26 học sinh./.

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH
Biên chế lớp Trung cấp Điện công nghiệp K4

(Kèm theo Quyết định số 619/QĐ-CĐĐL ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Đà Lạt)

TT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	2640016	Trần Nguyễn Hoàng Anh	Nam	17/4/2011	Tỉnh Đắk Lắk
2	2640027	Nguyễn Huỳnh Tuấn Anh	Nam	26/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
3	2640112	Nguyễn Gia Bảo	Nam	20/8/2010	Tỉnh Đắk Lắk
4	2640111	Đặng Văn Chiến	Nam	30/3/2010	Tuyên Quang
5	2640030	Nguyễn Đình Tấn Đạt	Nam	26/09/2011	Tỉnh Lâm Đồng
6	2640001	Trần Việt Đức	Nam	26/12/2011	Tỉnh Lâm Đồng
7	2640104	Nguyễn Tùng Dương	Nam	21/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
8	2640105	Lê Tùng Dương	Nam	01/7/2010	Tỉnh Lâm Đồng
9	2640023	Nguyễn Hải Giang	Nam	27/02/2011	Tỉnh Tuyên Quang
10	2640110	Đặng Anh Hào	Nam	06/01/2011	Tỉnh Lâm Đồng
11	2640031	Phạm Trần Huy Hoàng	Nam	18/09/2011	Tỉnh Đồng Nai
12	2640009	Tôn Thất Phi Hùng	Nam	12/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
13	2640012	Lê Tố Hữu	Nam	25/9/2011	Tỉnh Thanh Hóa
14	2640019	Bùi Văn Huy	Nam	12/01/2011	Tỉnh Lâm Đồng
15	2640022	Trương Đình Anh Khoa	Nam	02/06/2011	Tỉnh Lâm Đồng
16	2610102	Trần Nguyễn Đăng Khoa	Nam	31/08/2011	Tỉnh Lâm Đồng
17	2640021	Đặng Tuấn Kiệt	Nam	13/07/2011	Tỉnh Lâm Đồng

18	2640017	Trượng Nhật Hoàng Lâm	Nam	01/10/2011	Tỉnh Ninh Thuận
19	2640026	Lê Đình Lâm	Nam	08/07/2011	Tỉnh Lâm Đồng
20	2640108	Đinh Đức Lương	Nam	16/9/2011	Tỉnh Lâm Đồng
21	2640024	Nguyễn Đức Duy Mạnh	Nam	01/02/2010	Tỉnh Lâm Đồng
22	2640015	Lê Hồng Quang Minh	Nam	07/6/2011	Tỉnh Quảng Ngãi
23	2640010	Nguyễn Thiện Nhân	Nam	19/12/2011	Tỉnh Lâm Đồng
24	2640018	Phạm Vũ Phong	Nam	22/9/2011	Tỉnh Thanh Hóa
25	2640028	Trần Bảo Phú	Nam	07/9/2011	Tỉnh Lâm Đồng
26	2640014	Tạ Công Quý	Nam	21/3/2011	Tỉnh Ninh Thuận
27	2640032	Mai Xuân Sang	Nam	16/03/2011	Tỉnh Lâm Đồng
28	2640106	Đinh Đình Hoàng Sơn	Nam	27/08/2011	Tỉnh Lâm Đồng
29	2640013	Lê Đức Tân	Nam	06/06/2011	Tỉnh Lâm Đồng
30	2640033	Thái Thành Thái	Nam	11/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
31	2640025	Sầm Minh Thắng	Nam	10/01/2011	Tỉnh Lâm Đồng
32	2680002	Phan Nguyễn Hoàng Thông	Nam	21/08/2011	Tỉnh Lâm Đồng
33	2640006	Nguyễn Phúc Thuyên	Nam	19/12/2011	Tỉnh Lâm Đồng
34	2640007	Đỗ Thành Tín	Nam	11/07/2011	Tỉnh Lâm Đồng
35	2640109	Bơ Nah Ria Prong Toản	Nam	24/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
36	2640003	Nguyễn Hữu Trí	Nam	03/05/2011	Tỉnh Khánh Hoà
37	2640008	Nguyễn Đức Trí	Nam	12/09/2011	TP. Hồ Chí Minh
38	2640103	Trần Quốc Trí	Nam	15/9/2011	Thành phố Đà Nẵng
39	2640002	Nguyễn Phan Thiên Trực	Nam	14/02/2011	Tỉnh Ninh Thuận
40	2640004	Vũ Hải Trường	Nam	01/07/2005	Tỉnh Lâm Đồng
41	2640011	Cruyang Sang Trường	Nam	21/01/2008	Tỉnh Lâm Đồng

42	2640029	Mai Nguyễn Anh Tuấn	Nam	14/3/2011	Tỉnh Khánh Hoà
43	2640005	Lê Đức Tùng	Nam	30/7/2011	Tỉnh Bình Thuận
44	2640107	Nguyễn Hữu Uy Vũ	Nam	25/09/2009	Tỉnh Lâm Đồng
45	2640020	Đỗ Nguyễn Nhật Vỹ	Nam	30/1/2011	Tỉnh Lâm Đồng

Danh sách này có 45 học sinh./.

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH
Biên chế lớp Trung cấp Kỹ thuật chế biến món ăn K4A

(Kèm theo Quyết định số 619/QĐ-CĐĐL ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Đà Lạt)

TT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	2630062	Diệp Minh An	Nam	06/11/2011	Tỉnh Vĩnh Phúc
2	2630105	Phan Kiến An	Nam	10/12/2011	Tỉnh Lâm Đồng
3	2630001	Nguyễn Nguyễn Quốc Anh	Nam	31/03/2011	Tỉnh Lâm Đồng
4	2630003	Võ Quốc Anh	Nam	31/8/2011	Tỉnh Lâm Đồng
5	2630069	Nguyễn Minh Quỳnh Anh	Nữ	08/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
6	2630089	Trần Gia Bảo	Nam	10/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
7	2630098	Nguyễn Ngọc Bảo	Nam	07/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
8	2630068	Nguyễn Đức Bình	Nam	12/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
9	2630049	Đoàn Ngọc Diệp	Nữ	13/06/2011	Tỉnh Hà Tĩnh
10	2661008	Bùi Minh Hiếu	Nam	31/12/2005	Tỉnh Hoà Bình
11	2630023	Lê Nguyễn Huy Hoàng	Nam	31/10/2011	Tỉnh Bình Thuận
12	2630002	Trần Nguyễn Quốc Huy	Nam	13/06/2011	Tỉnh Lâm Đồng
13	2630021	Trần Văn Huy	Nam	21/01/2011	Tỉnh Lâm Đồng
14	2630104	Dương Nguyễn Gia Huy	Nam	21/3/2010	Tỉnh Lâm Đồng
15	2630019	Trần Nguyễn Nguyên Khải	Nam	06/06/2009	Tỉnh Lâm Đồng
16	2630012	Nguyễn Trần Anh Khang	Nam	28/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
17	2630038	Phạm Đình Khôi	Nam	10/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng

18	2630070	Nguyễn Lê Bảo Lâm	Nam	23/9/2011	Tỉnh Lâm Đồng
19	2630050	Nguyễn Hoàng Phương Lan	Nữ	12/02/2011	Tỉnh Lâm Đồng
20	2630031	Tô Mai Linh	Nữ	13/11/2011	Tỉnh Lào Cai
21	2631102	Nguyễn Huỳnh Phi Long	Nam	17/08/2011	Tỉnh Đắk Lắk
22	2630009	Bạch Thị Tuyết Nga	Nữ	11/10/2010	Tỉnh Vĩnh Phúc
23	2630064	Ngô Thị Kim Ngân	Nữ	15/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
24	2630052	Nguyễn Ngọc Khánh Nhi	Nữ	03/7/2011	TP. Hồ Chí Minh
25	2630022	Lê Dương Hoàng Phúc	Nam	29/10/2011	Tỉnh Ninh Thuận
26	2630055	Huỳnh Nguyễn Uyên Phương	Nữ	09/06/2011	Tỉnh Lâm Đồng
27	2630072	Lý Xuân Phương	Nam	19/11/2011	Tỉnh Ninh Thuận
28	2630071	Bùi Mạnh Quang	Nam	21/10/2011	Tỉnh Hoà Bình
29	2630034	Nguyễn Đức Tài Tâm	Nam	01/11/2010	Tỉnh Lâm Đồng
30	2630028	Đặng Minh Thành	Nam	23/04/2011	Tỉnh Lâm Đồng
31	2630016	Nguyễn Vũ Anh Thư	Nữ	07/11/2010	Tỉnh Lâm Đồng
32	2630093	Dương Ngọc Thanh Thúy	Nữ	25/04/2011	Tỉnh Lâm Đồng
33	2630091	K' Truyền	Nam	04/6/2006	Tỉnh Lâm Đồng
34	2630084	Phạm Ngọc Cát Tường	Nữ	17/10/2009	Tỉnh Lâm Đồng
35	2630039	Nguyễn Thị Ngọc Uyên	Nữ	05/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
36	2630054	Lê Nguyễn Bảo Uyên	Nữ	07/12/2011	Tỉnh Lâm Đồng
37	2630101	Nguyễn Ngọc Như Ý	Nữ	27/12/2011	Tỉnh Lâm Đồng

Danh sách này có 37 học sinh./.

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH
Biên chế lớp Trung cấp Kỹ thuật chế biến món ăn K4B

(Kèm theo Quyết định số 619/QĐ-CĐĐL ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Đà Lạt)

TT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	2630035	Nguyễn Đỗ Lan Anh	Nữ	04/05/2011	Tỉnh Lâm Đồng
2	2630080	Nguyễn Mỹ Nhật Anh	Nam	25/3/2011	Tỉnh Lâm Đồng
3	2630096	Phạm Trần Diệu Anh	Nữ	28/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
4	2630103	Vũ Hồ Quỳnh Anh	Nữ	15/03/2011	Tỉnh Lâm Đồng
5	2631108	Nguyễn Thái Quỳnh Anh	Nữ	13/05/2010	Tỉnh Lâm Đồng
6	2630097	Nguyễn Trần Quốc Bảo	Nam	12/06/2011	Tỉnh Lâm Đồng
7	2630111	Nguyễn Gia Bảo	Nam	19/08/2008	Tỉnh Lâm Đồng
8	2630027	Hỷ Thiên Bình	Nam	22/09/2011	Tỉnh Đồng Nai
9	2630018	Đặng Minh Chính	Nam	02/02/2008	Tỉnh Lâm Đồng
10	2630100	Trương Công Hiệp	Nam	15/12/2011	Tỉnh Lâm Đồng
11	2630037	Nguyễn Đình Hoàng Hưng	Nam	04/11/2011	Tỉnh Bình Định
12	2630063	Nguyễn Phương Huyền	Nữ	31/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
13	2630065	Nguyễn Minh Khang	Nam	30/6/2011	Tỉnh Lâm Đồng
14	2630060	Nguyễn Nhã Khanh	Nam	26/4/2010	Tỉnh Bình Thuận
15	2630032	Nguyễn Hoàng Lam	Nam	16/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
16	2630010	Trần Xuân Lâm	Nam	06/08/2011	Tỉnh Quảng Bình
17	2630056	Nưng Sang Phương Linh	Nữ	30/7/2011	Tỉnh Lâm Đồng

18	2630090	Nguyễn Bá Lợi	Nam	16/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
19	2630047	Vũ Minh Minh	Nữ	12/05/2011	Tỉnh Lâm Đồng
20	2630046	Cil Nga	Nữ	08/02/2011	Tỉnh Lâm Đồng
21	2630029	Trần Bùi Ái Nghĩa	Nữ	15/11/2010	Tỉnh Lâm Đồng
22	2630011	Nguyễn Long Nhật	Nam	18/03/2011	Tỉnh Nghệ An
23	2650001	Nguyễn Trịnh Yến Như	Nam	23/04/2011	Tỉnh Hà Tĩnh
24	2630020	Vũ Gia Phát	Nam	20/8/2008	Tỉnh Lâm Đồng
25	2630004	Dương Nguyễn Triệu Phúc	Nam	29/8/2009	Tỉnh Phú Yên
26	2630013	Lê Nguyễn Đức Phúc	Nam	21/3/2011	Tỉnh Lâm Đồng
27	2630042	Lê Nguyễn Xuân Phương	Nữ	08/4/2011	Tỉnh Lâm Đồng
28	2630092	Lê Thanh Thiên Quân	Nam	08/8/2011	Tỉnh Lâm Đồng
29	2630113	Nguyễn Lê Hoàng Quân	Nam	27/9/2010	Tỉnh Lâm Đồng
30	2630030	Lê Huy Tâm	Nam	02/04/2011	TP. Hồ Chí Minh
31	2630041	Nguyễn Quốc Thái	Nam	29/8/2011	Tỉnh Lâm Đồng
32	2630059	Hoàng Bảo Thiên	Nam	11/4/2010	Tỉnh Lâm Đồng
33	2630048	Nguyễn Đức Thuận	Nam	26/08/2011	Tỉnh Lâm Đồng
34	2630057	Võ Chí Toàn	Nam	23/06/2011	Tỉnh Gia Lai
35	2630088	Nguyễn Hoài Tuấn	Nam	28/2/2010	Tỉnh Lâm Đồng
36	2630008	Phạm Tố Uyên	Nữ	13/9/2011	Tỉnh Thanh Hóa
37	2630085	Đặng Nguyễn Hoài Uyên	Nữ	12/05/2011	Tỉnh Lâm Đồng
38	2630099	Nguyễn Nam Phương Uyên	Nữ	03/01/2011	Tỉnh Quảng Trị
39	2630112	Ngô Thành Chí Vỹ	Nam	07/9/2011	Tỉnh Lâm Đồng

Danh sách này có 39 học sinh./.

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH
Biên chế lớp Trung cấp Nghiệp vụ nhà hàng khách sạn K4

(Kèm theo Quyết định số 619/QĐ-CĐĐL ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Đà Lạt)

TT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	2631082	Nguyễn Đặng Khánh An	Nữ	21/7/2011	Tỉnh Lâm Đồng
2	2631014	Nguyễn Nguyễn Hoàng Ân	Nam	28/3/2007	Tỉnh Lâm Đồng
3	2631024	Nguyễn Ngọc Bảo Anh	Nữ	28/12/2011	Tỉnh Ninh Thuận
4	2631086	Đặng Ngọc Khánh Băng	Nữ	27/7/2011	Tỉnh Thừa Thiên-Huế
5	2631114	Phạm Gia Bảo	Nam	17/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
6	2631110	Bùi Văn Bình	Nam	31/08/2010	Tỉnh Thanh Hóa
7	2631025	Hoàng Nguyễn Văn Dũng	Nam	22/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
8	2631076	Nguyễn Minh Dũng	Nam	30/10/2011	Tỉnh Bình Định
9	2631115	Bạc Thị Thanh Hà	Nữ	14/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
10	2680074	Nguyễn Trung Hiếu	Nam	06/04/2011	Tỉnh Lâm Đồng
11	2631007	Bùi Nguyễn Thị Mỹ Hoa	Nữ	24/02/2011	Tỉnh Lâm Đồng
12	2631109	Võ Quốc Nhân Huy	Nam	20/03/2011	Tỉnh Lâm Đồng
13	2631074	Nông Duy Khánh	Nam	05/02/2011	Tỉnh Tuyên Quang
14	2631061	Phan Hùng Kiệt	Nam	03/04/2011	Tỉnh Bình Thuận
15	2631083	Phan Hà Linh	Nữ	08/4/2010	Tỉnh Bình Thuận
16	2631095	Phan Hoàng Long	Nam	12/09/2011	Tỉnh Lâm Đồng
17	2631079	Đinh Âu Sao Mai	Nam	11/07/2011	Tỉnh Lâm Đồng

18	2631040	Nguyễn Anh Minh	Nam	13/11/2011	Tỉnh Đắk Lắk
19	2631106	Trần Minh Nguyên	Nam	05/12/2007	Tỉnh Đồng Nai
20	2631044	Nguyễn Ngọc Thảo Nhi	Nữ	3/12/2011	Tỉnh Đắk Lắk
21	2631107	Bùi Thị Yến Nhi	Nữ	25/02/2008	Tỉnh Lâm Đồng
22	2631045	Phạm Nhạn Như	Nữ	11/01/2011	Tỉnh Lâm Đồng
23	2631075	Dương Hoàng Tâm Như	Nữ	01/7/2011	Tỉnh Lâm Đồng
24	2631116	Phan Thị Hoàng Nhung	Nữ	26/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
25	2631006	Hoàng Tuấn Phúc	Nam	19/02/2006	Tỉnh Lâm Đồng
26	2631015	Võ Khánh Quỳnh	Nữ	23/05/2009	TP. Hồ Chí Minh
27	2631078	Nguyễn Khắc Tài	Nam	01/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
28	2631017	Tống Nguyễn Duy Tân	Nam	28/02/2003	Tỉnh Vĩnh Long
29	2631053	Trần Phương Thảo	Nữ	18/9/2011	Tỉnh Lâm Đồng
30	2631077	Nguyễn Phương Thảo	Nữ	22/07/2011	Tỉnh Bình Định
31	2631005	Nguyễn Ngọc Anh Thư	Nữ	19/05/2011	Tỉnh Lâm Đồng
32	2631067	Nguyễn Hoàng Phương Uyên	Nữ	3/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
33	2630058	Dương Thị Bích Vũ	Nữ	15/09/2011	Tỉnh Lâm Đồng
34	2631066	Dương Ngọc Thảo Vy	Nữ	10/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
35	2631043	Nguyễn Thị Như Ý	Nữ	02/4/2011	Tỉnh Đắk Lắk

Danh sách này có 35 học sinh./.

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH
Biên chế lớp Trung cấp Kế toán doanh nghiệp K4

(Kèm theo Quyết định số 619/QĐ-CĐĐL ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Đà Lạt)

TT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	2650354	Đinh Công Tuấn Anh	Nam	28/2/2005	Tỉnh Lâm Đồng
2	2650120	Đỗ Bảo Châu	Nữ	06/4/2011	Tỉnh Lâm Đồng
3	2650342	Bùi Minh Đức	Nam	01/10/2011	Tỉnh Phú Thọ
4	2650346	Nguyễn Minh Duy	Nam	12/10/1994	Tỉnh Bình Thuận
5	2650117	Võ Ngọc Bảo Hân	Nữ	29/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
6	2650134	Phạm Hồ Ngọc Hân	Nữ	11/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
7	2650002	Dương Khánh Huyền	Nam	05/07/2011	Tỉnh Lâm Đồng
8	2650108	Vi Phương Linh	Nữ	19/3/2011	Tỉnh Nghệ An
9	2650328	Nguyễn Hoàng Kim Ngân	Nữ	20/07/2010	Tỉnh Lâm Đồng
10	2650102	Đỗ Dương Mai Phương	Nữ	21/7/2009	Tỉnh Lâm Đồng
11	2650003	Đỗ Ngọc Quyên	Nữ	07/07/2011	Tỉnh Bắc Ninh
12	2650122	Bon Nuer Kim Na Ra	Nữ	07/4/2011	Tỉnh Lâm Đồng
13	2650111	Phạm Huyền Trân	Nữ	25/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
14	2650004	Trần Thị Ngọc Vy	Nữ	22/07/2011	Tỉnh Lâm Đồng
15	2650121	Cil Phụng K' Tường Vy	Nữ	10/5/2011	Tỉnh Lâm Đồng

Danh sách này có 15 học sinh./.

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH
Biên chế lớp Trung cấp Tiếng anh K4

(Kèm theo Quyết định số 619/QĐ-CĐĐL ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Đà Lạt)

TT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	2680136	Kon Sơ Mi Bren	Nam	10/03/2011	Tỉnh Lâm Đồng
2	2680001	Đinh Phạm Bảo Châu	Nữ	09/7/2009	Tỉnh Ninh Thuận
3	2680009	Cil Ngọc Châu	Nữ	19/08/2009	Tỉnh Lâm Đồng
4	2680139	Huỳnh Ngọc Thế Dân	Nam	10/3/2011	Tỉnh Lâm Đồng
5	2680005	Nguyễn Lâm Tâm Đan	Nữ	13/09/2011	TP. Hồ Chí Minh
6	2680007	Phan Hồ Linh Đan	Nữ	10/5/2008	Tỉnh Khánh Hoà
7	2680079	Ka Thanh Hằng	Nữ	03/08/2007	Tỉnh Lâm Đồng
8	2680006	Nguyễn Duy Hiếu	Nam	22/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
9	2680003	Phạm Hùng	Nam	16/7/2009	Tỉnh Lâm Đồng
10	2680143	Nguyễn Đăng Khoa	Nam	07/05/2009	Tỉnh Lâm Đồng
11	2680075	Nguyễn Thụy Quỳnh Lâm	Nữ	05/9/2011	Tỉnh Lâm Đồng
12	2680140	Trịnh Thị Hà Linh	Nữ	26/01/2011	Tỉnh Thanh Hóa
13	2680141	Trần Bảo Long	Nam	20/12/2008	Tỉnh Quảng Nam
14	2680137	Nông Thị Ngọc Luyến	Nam	11/12/2011	Tỉnh Lâm Đồng
15	2680083	Lê Đặng Uyên Ly	Nữ	08/11/1999	Tỉnh Lâm Đồng
16	2680077	Đặng Phương Nghi	Nữ	22/05/2011	Tỉnh Lâm Đồng
17	2680010	Cil Gia Nghi	Nữ	17/11/2010	Tỉnh Lâm Đồng

18	2680081	Nguyễn Lê Trọng Nghĩa	Nam	03/07/2009	Tỉnh Lâm Đồng
19	2680011	Nguyễn Lê Bảo Ngọc	Nữ	22/9/2011	Tỉnh Lâm Đồng
20	2680142	Trần Nguyễn	Nam	01/01/2008	Tỉnh Lâm Đồng
21	2680004	Phan Ngọc Quỳnh Như	Nữ	11/01/2011	Tỉnh Lâm Đồng
22	2650135	Đoàn Minh Phúc	Nữ	10/10/2007	Tỉnh Thanh Hóa
23	2680138	Vũ Trần Hạnh Phúc	Nữ	01/02/2009	TP. Hồ Chí Minh
24	2680144	Nguyễn Hồ Quang Thái	Nam	19/05/2007	Tỉnh Bình Định
25	2610113	Lê Trung Thành	Nam	24/02/2010	Tỉnh Lâm Đồng
26	2630073	Hồ Nguyễn Anh Thư	Nữ	04/08/2011	Tỉnh Lâm Đồng
27	2680076	Huỳnh Song Thư	Nữ	08/12/2011	Tỉnh Lâm Đồng
28	2680078	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	Nữ	20/02/2011	Tỉnh Lâm Đồng
29	2680082	Lê Cao Bảo Vy	Nữ	28/09/2011	Tỉnh Thừa Thiên-Huế

Danh sách này có 29 học sinh./.

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH
Biên chế lớp Trung cấp Quản trị kinh doanh K4

(Kèm theo Quyết định số 619/QĐ-CĐĐL ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Đà Lạt)

TT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	2600353	Vũ Nguyễn Hải An	Nam	15/12/2009	Tỉnh Lâm Đồng
2	2600174	Lê Trung Thiên Ân	Nam	25/10/1992	Tỉnh Lâm Đồng
3	2600361	Nguyễn Ngọc Mỹ Anh	Nữ	14/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
4	2600110	Trần Nguyễn Hà Anh	Nữ	19/09/2011	Tỉnh Lâm Đồng
5	2610015	Đinh Nguyễn Hoàng Anh	Nam	13/04/2011	Tỉnh Lâm Đồng
6	2600133	Trần Ngọc Linh Đan	Nữ	10/04/2011	Tỉnh Lâm Đồng
7	2600107	Hoàng Lê Quốc Duy	Nam	19/03/2011	Tỉnh Lâm Đồng
8	2600101	Trần Huy Hoàng	Nam	26/07/2011	Tỉnh Phú Yên
9	2600116	Phan Tuấn Hưng	Nam	06/4/2011	Tỉnh Lâm Đồng
10	2600359	Nguyễn Minh Huy	Nam	06/10/2009	Tỉnh Lâm Đồng
11	2600088	Trần Thu Huyền	Nữ	20/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
12	2600155	Nguyễn Hồ Đăng Khoa	Nam	10/07/2010	Tỉnh Lâm Đồng
13	2600105	Hoàng Đặng Nhật Long	Nam	21/12/2008	Tỉnh Lâm Đồng
14	2600345	Nguyễn Đỗ Kim Long	Nam	10/05/2009	Tỉnh Lâm Đồng
15	2600341	Lê Thanh Minh	Nam	08/03/2011	Tỉnh Lâm Đồng
16	2600352	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	22/11/2007	Tỉnh Lâm Đồng
17	2600358	Phan Nguyễn Trúc Như	Nữ	10/10/2008	Tỉnh Lâm Đồng

18	2600148	Lê Ka Hàn Tâm	Nữ	19/02/2010	Tỉnh Lâm Đồng
19	2600156	Nguyễn Thị Minh Tâm	Nữ	24/3/2011	TP. Hồ Chí Minh
20	2600355	Vũ Ngọc Hà Thanh	Nữ	25/12/2026	Thành phố Hà Nội
21	2600351	Nguyễn Đức Thành	Nam	04/12/2008	Tỉnh Lâm Đồng
22	2600324	Phan Nguyễn Hoài Thương	Nữ	21/5/2009	Tỉnh Lâm Đồng
23	2630033	Lê Ngọc Bảo Thy	Nữ	27/8/2011	Tỉnh Lâm Đồng
24	2600089	Đỗ Ngọc Thảo Tiên	Nữ	01/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
25	2600326	Phạm Nguyễn Bảo Trân	Nữ	28/4/2011	Tỉnh Lâm Đồng
26	2600119	Quách Thị Thanh Trúc	Nữ	08/10/2011	Tỉnh Thanh Hóa
27	2631087	Phan Thị Phương Uyên	Nữ	3/12/2011	Tỉnh Lâm Đồng

Danh sách này có 27 học sinh./.

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH
Biên chế lớp Trung cấp Kỹ thuật chế biến món ăn K4BL

(Kèm theo Quyết định số 619/QĐ-CĐĐL ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Đà Lạt)

TT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	2693013	Đinh Quốc Anh	Nam	14/07/2011	Tỉnh Lâm Đồng
2	2693004	Nguyễn Thị Yến Chi	Nữ	13/11/2011	Thành phố Hà Nội
3	2693012	Đoàn Thuỳ Dung	Nữ	11/01/2010	Tỉnh Lâm Đồng
4	2693008	Đặng Khánh Đan	Nữ	04/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
5	2693014	Lê Nguyễn Khánh Đăng	Nam	11/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
6	2693023	Nguyễn Đức Hiếu	Nam	15/03/2010	Tỉnh Lâm Đồng
7	2693027	Nguyễn Hoàng Quỳnh Hoa	Nữ	13/08/2011	Tỉnh Lâm Đồng
8	2693022	Mạc Văn Hoàng	Nam	12/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
9	2693021	Phan Đức Khánh	Nam	31/07/1995	Tỉnh Nghệ An
10	2693003	Vũ Bùi Đăng Khoa	Nam	15/11/2011	Tỉnh Nam Định
11	2693028	Chắng Lý Khánh Linh	Nữ	29/08/2011	Tỉnh Lâm Đồng
12	2693032	Nguyễn Phương Mai	Nữ	09/05/2011	Tỉnh Lâm Đồng
13	2693011	Nguyễn Ngọc Trúc My	Nữ	15/07/2011	Tỉnh Lâm Đồng
14	2693019	Nguyễn Bảo Nam	Nam	13/06/2011	Tỉnh Lâm Đồng
15	2693024	Nguyễn Ngọc Khánh Ngân	Nữ	16/05/2011	Tỉnh Lâm Đồng
16	2693020	Nguyễn Ánh Ngọc	Nữ	18/01/2011	Tỉnh Lâm Đồng

17	2693026	Nguyễn Hoàng Minh Nhật	Nam	05/01/2011	Tỉnh Lâm Đồng
18	2693034	Nguyễn Ngọc Quỳnh Nhi	Nữ	28/09/2010	Tỉnh Lâm Đồng
19	2693025	Nguyễn Thuỵ Quỳnh Như	Nữ	27/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
20	2693006	Nguyễn Gia Phúc	Nam	14/07/2011	Tỉnh Lâm Đồng
21	2693029	Đỗ Ngọc Hoàng Phương	Nam	05/02/2008	Tỉnh Lâm Đồng
22	2693033	Lại Thị Vân Tâm	Nữ	16/07/2000	Tỉnh Lâm Đồng
23	2693030	Nguyễn Thị Thuỷ Tiên	Nữ	30/06/2011	Tỉnh Lâm Đồng
24	2693005	Vũ Hoàng Anh Tú	Nam	19/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
25	2693009	Lê Thanh Thư	Nữ	16/07/2011	Tỉnh Lâm Đồng
26	2693035	Nguyễn Ngọc Minh Thư	Nữ	19/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
27	2693017	Trần Ngọc Bảo Trân	Nữ	24/02/2011	Tỉnh Lâm Đồng
28	2693031	Hoàng Ngọc Lan Trinh	Nữ	01/12/2011	Tỉnh Lâm Đồng
29	2693001	Trần Vĩnh	Nam	20/01/2010	Tỉnh Lâm Đồng
30	2693015	Hà Thanh Vy	Nữ	20/07/2011	Tỉnh Lâm Đồng

Danh sách này có 30 học sinh./.

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH
Biên chế lớp Trung cấp Bảo trì sửa chữa ô tô K4BL

(Kèm theo Quyết định số 619/QĐ-CĐĐL ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Đà Lạt)

TT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	2694025	Cao Lại Duy Anh	Nam	24/07/2011	TP. Hồ Chí Minh
2	2692038	Nguyễn Trần Gia Bảo	Nam	07/05/2011	Tỉnh Quảng Ninh
3	2692013	Nguyễn Gia Bảo	Nam	04/07/2011	Tỉnh Thanh Hóa
4	2692007	Nguyễn Đình Diệm	Nam	06/12/2011	Tỉnh Lâm Đồng
5	2692016	Trần Minh Đạo	Nam	18/01/2011	Tỉnh Lâm Đồng
6	2692024	Bùi Tiến Đạt	Nam	06/12/2011	TP. Hồ Chí Minh
7	2692009	Nguyễn Lê Thành Đạt	Nam	29/05/2011	Tỉnh Lâm Đồng
8	2692022	Nguyễn Khoa Đăng	Nam	28/07/2011	Tỉnh Thừa Thiên-Huế
9	2692008	Lại Khánh Đăng	Nam	26/08/2011	Tỉnh Lâm Đồng
10	2692036	Lê Nềm Quang Hiếu	Nam	20/07/2011	TP. Hồ Chí Minh
11	2692039	Phan Quốc Hoàng	Nam	11/05/2010	Tỉnh Lâm Đồng
12	2692014	Đào Phi Hổ	Nam	16/03/2010	Tỉnh Lâm Đồng
13	2692041	Trần Nguyễn Gia Hưng	Nam	21/09/2011	Tỉnh Lâm Đồng
14	2692015	Hoàng Nhật Đăng Khoa	Nam	17/07/2011	Tỉnh Lâm Đồng
15	2692034	Nguyễn Đăng Khôi	Nam	25/04/2011	Tỉnh Lâm Đồng
16	2692012	Lê Gia Minh	Nam	22/05/2011	Tỉnh Lâm Đồng

17	2692037	Trần Hải Nam	Nam	26/12/2011	TP. Hồ Chí Minh
18	2692018	Nguyễn Hiếu Nghĩa	Nam	30/11/2011	Tỉnh Thanh Hóa
19	2692028	Cao Gia Nghĩa	Nam	23/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
20	2692033	Đinh Hữu Nghĩa	Nam	28/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
21	2692023	Nguyễn Hoàng Bảo Nguyên	Nam	01/01/2011	Tỉnh Lâm Đồng
22	2692010	Nguyễn Hoàng Nguyên	Nam	21/08/2011	Tỉnh Lâm Đồng
23	2692040	Nguyễn Thiện Nhân	Nam	08/06/2011	Tỉnh Lâm Đồng
24	2692025	Trần Minh Nhật	Nam	10/03/2011	Tỉnh Lâm Đồng
25	2692027	Đặng Hồng Phúc	Nam	16/01/2010	Tỉnh Lâm Đồng
26	2692020	Nguyễn Minh Quân	Nam	01/07/2011	Tỉnh Lâm Đồng
27	2692031	Nguyễn Xuân Sơn	Nam	25/07/2011	Tỉnh Lâm Đồng
28	2692003	Nguyễn Minh Tâm	Nam	20/05/2011	TP. Hồ Chí Minh
29	2692030	Đinh Nguyễn Nhật Tân	Nam	21/01/2010	Tỉnh Đắk Lắk
30	2692026	Nguyễn Thanh Tùng	Nam	10/10/2010	Tỉnh Nam Định
31	2692029	Vương Tuấn Thiện	Nam	21/09/2011	Tỉnh Lâm Đồng
32	2692002	Phạm Trí Thiện	Nam	19/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
33	2692021	Nguyễn Văn Thuận	Nam	21/08/2011	Tỉnh Lâm Đồng
34	2692005	Nguyễn Thành Trung	Nam	08/05/2011	Tỉnh Lâm Đồng
35	2692035	Đinh Nguyễn Hoàng Việt	Nam	13/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng

Danh sách này có 35 học sinh./.

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH
Biên chế lớp Trung cấp Công nghệ thông tin (UDPM) K4BL

(Kèm theo Quyết định số 619/QĐ-CĐĐL ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Đà Lạt)

TT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	2691007	Lưu Nguyên Gia An	Nữ	08/07/2011	TP. Hồ Chí Minh
2	2693018	Nguyễn Quốc Anh	Nam	17/03/2011	Tỉnh Lâm Đồng
3	2691009	Nguyễn Quốc Bảo	Nam	29/05/2010	Thành phố Cần Thơ
4	2691023	Trần Gia Bảo	Nam	09/04/2011	Tỉnh Lâm Đồng
5	2691004	Phan Nhật Bảo Duy	Nam	16/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
6	2691034	Phạm Mỹ Hạnh	Nữ	21/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
7	2691033	Bùi Nguyễn Nhật Hiếu	Nam	25/02/2009	Tỉnh Lâm Đồng
8	2691017	Nguyễn Thanh Hoà	Nam	19/12/2011	Tỉnh Bình Thuận
9	2691018	Nguyễn Trọng Hùng	Nam	15/07/2008	Tỉnh Lâm Đồng
10	2691021	Thân Đức Huy	Nam	25/04/2010	Tỉnh Lâm Đồng
11	2691010	Đoàn Lê Bảo Hưng	Nam	18/04/2011	Tỉnh Lâm Đồng
12	2695001	Ka Kiều	Nữ	02/06/1995	Tỉnh Lâm Đồng
13	2691025	Lê Minh Khang	Nam	22/07/2010	Tỉnh Lâm Đồng
14	2691014	Đỗ Đăng Khoa	Nam	08/08/2011	Tỉnh Lâm Đồng
15	2691030	Nguyễn Đăng Khôi	Nam	09/05/2009	Tỉnh Lâm Đồng
16	2691032	Đặng Vĩnh Nhật Lâm	Nam	31/08/2008	Tỉnh Lâm Đồng
17	2691031	Huỳnh Tấn Lộc	Nam	10/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng

18	2691003	Trần Nhật Minh	Nam	14/01/2010	Tỉnh Lâm Đồng
19	2691012	Nguyễn Hoàng Bảo Nam	Nam	04/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
20	2691019	Võ Hoàng Nhật Nam	Nam	09/08/2010	Tỉnh Lâm Đồng
21	2693007	Nguyễn Kim Ngân	Nữ	03/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
22	2691008	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	Nữ	09/03/2011	Tỉnh Lâm Đồng
23	2691029	Lê Thị Quỳnh Như	Nữ	02/04/2011	Tỉnh Lâm Đồng
24	2691002	Nguyễn Khánh Phát	Nam	23/06/2011	Tỉnh Lâm Đồng
25	2691020	Huỳnh Ngọc Tuấn Phát	Nam	30/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
26	2691024	Nguyễn Quốc Phi	Nam	08/12/2011	Tỉnh Lâm Đồng
27	2691011	Nguyễn Nhật Phong	Nam	08/12/2011	Tỉnh Lâm Đồng
28	2691015	Trần Bảo Thiên Phú	Nam	07/02/2011	Tỉnh Lâm Đồng
29	2691016	Lê Thanh Phương	Nam	28/03/2011	Tỉnh Lâm Đồng
30	2691005	Nguyễn Ngọc Minh Quý	Nam	12/08/2011	Tỉnh Lâm Đồng
31	2691001	Đào Tiên	Nam	19/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
32	2691022	Phan Ngọc Tuyền	Nữ	18/11/2010	Tỉnh Lâm Đồng
33	2691026	Nguyễn Phú Hoàng Thành	Nam	18/04/2011	Tỉnh Lâm Đồng
34	2691027	Hoàng PhươngThanh Trúc	Nữ	13/04/2005	Tỉnh Lâm Đồng
35	2691035	Nguyễn Gia Vỹ	Nam	01/01/2009	Tỉnh Lâm Đồng

Danh sách này có 35 học sinh./.

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH
Biên chế lớp Trung cấp Công nghệ thực phẩm K4BL

(Kèm theo Quyết định số 619/QĐ-CĐĐL ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Đà Lạt)

TT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	2693002	Nguyễn Thái Bảo	Nam	02/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
2	2696030	Vương Quốc Cường	Nam	19/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
3	2691028	Dư Tấn Đạt	Nam	28/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
4	2696005	Nguyễn Trọng Hiếu	Nam	01/02/2011	Tỉnh Vĩnh Long
5	2691006	Nguyễn Trung Kiên	Nam	07/03/2011	Tỉnh Lâm Đồng
6	2696009	Huỳnh Ngọc Bảo Khang	Nam	30/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng
7	2696007	Vũ Hoàng Trà My	Nữ	15/04/2011	Tỉnh Lâm Đồng
8	2696010	Đặng Văn Ngân	Nam	07/03/2011	Tỉnh Gia Lai
9	2696008	Trần Vũ Thiên Phúc	Nam	01/01/2011	Tỉnh Lâm Đồng
10	2696003	Nguyễn Đức Quân	Nam	24/03/2011	Tỉnh Lâm Đồng
11	2696019	Nguyễn Bảo Toàn	Nam	03/03/2009	Tỉnh Lâm Đồng
12	2696002	Nguyễn Đức Tùng	Nam	24/03/2011	Tỉnh Lâm Đồng
13	2693010	Trần Thái Minh Tuyết	Nữ	25/08/2011	Tỉnh Lâm Đồng
14	2693016	Trịnh Thị Thanh Thuý	Nữ	09/02/2011	Tỉnh Lâm Đồng
15	2696029	Nguyễn Bảo Trâm	Nữ	08/03/2011	Tỉnh Lâm Đồng
16	2696001	Vũ Trần Bảo Trúc	Nữ	10/02/2011	Tỉnh Lâm Đồng
17	2696018	Phạm Quang Vũ	Nam	30/08/2008	Tỉnh Lâm Đồng

18	2696017	Phạm Tường Vy	Nữ	27/03/2011	Tỉnh Đồng Nai
19	2696004	Bùi Thị Như Ý	Nữ	25/11/2011	Tỉnh Lâm Đồng

Danh sách này có 19 học sinh./.

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH
Biên chế lớp Trung cấp Điện công nghiệp K4BL

(Kèm theo Quyết định số 619/QĐ-CĐĐL ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Đà Lạt)

TT	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	2694021	Phạm Nguyễn Đức An	Nam	19/06/2011	Tỉnh Lâm Đồng
2	2694007	Trần Minh Đăng	Nam	05/08/2011	Tỉnh Lâm Đồng
3	2694036	Đặng Khánh Đăng	Nam	03/05/2011	Tỉnh Lâm Đồng
4	2694037	Trịnh Trí Dũng	Nam	23/09/2010	Tỉnh Lâm Đồng
5	2694028	Lương Minh Hoàng	Nam	16/03/2011	Tỉnh Lâm Đồng
6	2692011	Nguyễn Triệu Khang	Nam	13/10/2011	Tỉnh Lâm Đồng
7	2694024	Trương Quốc Khánh	Nam	09/05/2011	Tỉnh Lâm Đồng
8	2694008	Đào Xuân Lộc	Nam	14/10/2011	Tỉnh Nam Định
9	2694034	Phạm Xuân Long	Nam	10/01/2010	Tỉnh Lâm Đồng
10	2694031	Lưu Ngọc Mạnh	Nam	01/04/2010	Tỉnh Lâm Đồng
11	2694033	Mai Văn Minh	Nam	27/07/2009	Tỉnh Lâm Đồng
12	2694006	Dương An Nguyên	Nam	08/01/2011	Tỉnh Lâm Đồng
13	2694020	Lâm Trần Trí Nguyên	Nam	05/01/2011	Tỉnh Lâm Đồng
14	2694030	Nguyễn Tấn Phát	Nam	27/01/2011	Tỉnh Lâm Đồng
15	2694023	Nguyễn Ngọc Phú	Nam	07/06/2011	Tỉnh Lâm Đồng
16	2694039	Phạm Trần Minh Quân	Nam	24/08/2011	Tỉnh Lâm Đồng

17	2694022	Lê Tấn Tài	Nam	03/07/2011	Tỉnh Lâm Đồng
18	2694027	Đỗ Chiến Thắng	Nam	09/03/2010	Tỉnh Lâm Đồng
19	2694038	Trương Nghiêm Bảo Thiên	Nam	28/08/2011	Tỉnh Lâm Đồng
20	2694005	Phạm Hưng Thịnh	Nam	05/05/2011	Tỉnh Lâm Đồng
21	2694032	Hà Gia Thuận	Nam	30/01/2010	Tỉnh Lâm Đồng
22	2694029	Nguyễn Minh Trí	Nam	23/08/2011	Tỉnh Lâm Đồng
23	2694035	Nguyễn Ngọc Tuấn	Nam	10/02/2008	Tỉnh Bình Dương
24	2694001	Nguyễn Thành Việt	Nam	24/11/2011	Tỉnh Hà Nam
25	2694004	Phạm Hoàng Minh Vương	Nam	21/03/2011	Tỉnh Lâm Đồng

Danh sách này có 25 học sinh./.